TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN BẮC** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 37/2024/QĐST- HNGĐ	*Thuận Bắc, ngày 14 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 28/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Bà Ph Th X M, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn S L, xã Ph Kh, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn: Ông Ch Ng, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn S L, xã Ph Kh, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06/6/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Ph Th X M và ông Ch N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 người con chung là Ch T, sinh ngày 30/12/2001 và Ch D, sinh ngày 29/3/2006 đều đã thành niên và có khả năng lao động nên không có yêu cầu gì.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà P Th X M đồng ý chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí sơ thẩm, nhưng khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0001822 ngày 08/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận. Hoàn trả lại cho bà P T X M số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Bắc;
- CCTHADS huyện Thuận Bắc;
-UBND xã Phước Kháng (CQĐKKH);
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Ngô Minh Đăng